



Ngân hàng Thương mại Cổ phần Bưu điện Liên Việt

Báo cáo tài chính cho năm kết thúc
ngày 31 tháng 12 năm 2012

Ngân hàng Thương mại Cổ phần Bưu điện Liên Việt
Thông tin về Ngân hàng

Giấy phép Ngân hàng số 91/GP-NHNN

ngày 28 tháng 3 năm 2008

Giấy phép hoạt động Ngân hàng do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam cấp và có thời hạn 99 năm kể từ ngày cấp.

Hội đồng Quản trị

Ông Dương Công Minh	Chủ tịch
Ông Nguyễn Đức Hường	Phó Chủ tịch
Ông Nguyễn Đức Cử	Thành viên
Ông Trần Việt Trung	Thành viên
Ông Nguyễn Đình Thắng	Thành viên
Ông Nguyễn Văn Huynh	Thành viên
Ông Phạm Anh Tuấn	Thành viên (từ ngày 23/04/2012)
Ông Lê Hồng Phong	Thành viên (từ ngày 23/04/2012)
Ông Đỗ Ngọc Bình	Thành viên (đến ngày 23/04/2012)

Ban Tổng Giám đốc

Ông Phạm Doãn Sơn	Tổng Giám đốc (từ ngày 24/04/2012)
Ông Lê Hồng Phong	Tổng Giám đốc (đến ngày 27/03/2012)
Ông Đoàn Văn Thắng	Phó Tổng Giám đốc
Ông Nguyễn Minh Trí	Phó Tổng Giám đốc
Ông Tô Văn Chánh	Phó Tổng Giám đốc
Bà Nguyễn Thu Hoa	Phó Tổng Giám đốc
Bà Nguyễn Thị Gấm	Phó Tổng Giám đốc
Bà Nguyễn Thị Bích Lộc	Phó Tổng Giám đốc
Ông Nghiêm Sỹ Thắng	Phó Tổng Giám đốc
Bà Nguyễn Ánh Vân	Phó Tổng Giám đốc
Ông Hồ Nam Tiến	Phó Tổng Giám đốc
Bà Nguyễn Thị Thanh Sơn	Phó Tổng Giám đốc
Ông Nguyễn Văn Gấm	Phó Tổng Giám đốc
Ông Vũ Quốc Khánh	Phó Tổng Giám đốc
Ông Phạm Anh Dũng	Phó Tổng Giám đốc (đến ngày 9/04/2012)

Trụ sở đăng ký

32 Nguyễn Công Trứ
Phường 1, Thành phố Vị Thanh
Tỉnh Hậu Giang, Việt Nam

Công ty kiểm toán

Công ty TNHH KPMG
Việt Nam

Ngân hàng Thương mại Cổ phần Bưu Điện Liên Việt

BÁO CÁO CỦA BAN QUẢN LÝ

Ban quản lý Ngân hàng chịu trách nhiệm lập và trình bày báo cáo tài chính theo các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Hệ thống Kế toán Việt Nam áp dụng cho các tổ chức tín dụng do Ngân hàng nhà nước Việt Nam ban hành và các quy định pháp lý có liên quan. Theo ý kiến của ban quản lý Ngân hàng:

- (a) Các báo cáo tài chính đã được lập và trình bày để phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Ngân hàng tại ngày 31 tháng 12 năm 2012, kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ cho năm kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Hệ thống Kế toán Việt Nam áp dụng cho các tổ chức tín dụng do Ngân hàng nhà nước Việt Nam ban hành và các quy định pháp lý có liên quan; và
- (b) tại ngày lập báo cáo này, không có lý do gì để ban quản lý Ngân hàng cho rằng Ngân hàng sẽ không thể thanh toán các khoản nợ phải trả khi đến hạn.

Tại ngày lập báo cáo này, ban quản lý Ngân hàng đã phê duyệt phát hành báo cáo tài chính này.

Thay mặt ban quản lý



Phạm Doãn Sơn
Tổng giám đốc

28 -03- 2013



KPMG Limited
46th Floor, Keangnam Hanoi Landmark Tower,
72 Building, Plot E6, Pham Hung Street,
Me Tri, Tu Liem, Hanoi city
The Socialist Republic of Vietnam

Telephone + 84 (4) 3946 1600
Fax + 84 (4) 3946 1601
Internet www.kpmg.com.vn

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Kính gửi các Cổ đông
Ngân hàng Thương mại Cổ phần Bưu điện Liên Việt

Phạm vi kiểm toán

Chúng tôi đã kiểm toán bảng cân đối kế toán đính kèm của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Bưu điện Liên Việt (“Ngân hàng”) tại ngày 31 tháng 12 năm 2012, báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh và báo cáo lưu chuyển tiền tệ liên quan cho năm kết thúc cùng ngày và các thuyết minh kèm theo, được ban quản lý Ngân hàng phê duyệt phát hành ngày 28 tháng 3 năm 2013. Việc lập và trình bày các báo cáo tài chính này thuộc trách nhiệm của ban quản lý Ngân hàng. Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về các báo cáo tài chính này căn cứ trên kết quả kiểm toán của chúng tôi.

Chúng tôi đã thực hiện công việc kiểm toán theo các Chuẩn mực Kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi phải lập kế hoạch và thực hiện công việc kiểm toán để có được sự đảm bảo hợp lý rằng báo cáo tài chính không chứa đựng các sai sót trọng yếu. Công việc kiểm toán bao gồm việc kiểm tra, trên cơ sở chọn mẫu, các bằng chứng xác minh cho các số liệu và thuyết trình trong báo cáo tài chính. Công việc kiểm toán cũng bao gồm việc đánh giá các nguyên tắc kế toán được áp dụng và các ước tính quan trọng của ban quản lý, cũng như việc đánh giá cách trình bày tổng quát của báo cáo tài chính. Chúng tôi cho rằng công việc kiểm toán đã đưa ra những cơ sở hợp lý để làm căn cứ cho ý kiến của chúng tôi.

Ý kiến kiểm toán

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, về tình hình tài chính của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Bưu điện Liên Việt tại ngày 31 tháng 12 năm 2012, kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ của Ngân hàng trong năm kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Hệ thống Kế toán Việt Nam áp dụng cho các tổ chức tín dụng do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam ban hành và các quy định pháp lý có liên quan.

Công ty TNHH KPMG

Việt Nam

Giấy Chứng nhận Đầu tư số: 011043000345

Báo cáo Kiểm toán số: 12-02-010



Trần Đình Vĩnh

Chứng chỉ kiểm toán viên số 0339/KTV

Phó Tổng Giám Đốc

Hà Nội, ngày 28 tháng 3 năm 2013

Nguyễn Minh Hiếu

Chứng chỉ kiểm toán viên số N.1572/KTV

Ngân hàng Thương mại Cổ phần Bưu điện Liên Việt
32 Nguyễn Công Trứ, Vị Thanh, Hậu Giang
Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2012

Mẫu B02/TCTD
(Ban hành theo Quyết định 16/2007/QĐ-NHNN
ngày 18 tháng 4 năm 2007 của
Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam)

	Thuyết minh	31/12/2012 Triệu VND	31/12/2011 Triệu VND
A	TÀI SẢN		
I	Tiền mặt tại quỹ	3	182.778
II	Tiền gửi tại Ngân hàng Nhà nước Việt Nam	4	3.216.017
III	Tiền gửi và cho vay các tổ chức tín dụng khác	5	15.399.469
1	Tiền gửi	9.065.993	19.838.675
2	Tiền cho vay	6.333.476	-
IV	Chứng khoán kinh doanh	1	1
1	Chứng khoán kinh doanh	1	1
V	Các công cụ tài chính phái sinh và các tài sản tài chính khác	6	-
VI	Cho vay khách hàng	22.588.295	12.639.981
1	Cho vay khách hàng	22.991.681	12.757.139
2	Dự phòng rủi ro cho vay khách hàng	(403.386)	(117.158)
VII	Chứng khoán đầu tư	9	15.515.782
1	Chứng khoán đầu tư sẵn sàng để bán	15.515.782	16.819.516
VIII	Góp vốn, đầu tư dài hạn	10	24.731
4	Đầu tư dài hạn khác	24.731	24.731
IX	Tài sản cố định	747.476	601.242
1	Tài sản cố định hữu hình	11	430.403
a	Nguyên giá	597.806	427.899
b	Giá trị hao mòn lũy kế	(167.403)	(104.751)
3	Tài sản cố định vô hình	12	317.073
a	Nguyên giá	343.799	298.427
b	Giá trị hao mòn lũy kế	(26.726)	(20.333)
XI	Tài sản có khác	13	8.738.148
1	Các khoản phải thu	6.747.556	2.918.912
2	Các khoản lãi, phí phải thu	1.325.398	866.202
4	Tài sản có khác	665.194	829.889
	Trong đó: Lợi thế thương mại	588.257	738.929
	TỔNG TÀI SẢN	66.412.697	56.132.336

Các thuyết minh đính kèm là bộ phận hợp thành các báo cáo tài chính này

	Thuyết minh	31/12/2012 Triệu VND	31/12/2011 Triệu VND
B	NỢ PHẢI TRẢ VÀ VỐN CHỦ SỞ HỮU		
	NỢ PHẢI TRẢ		
I	Các khoản nợ Chính phủ và Ngân hàng Nhà nước Việt Nam	14	4.872
			1.000.000
II	Tiền gửi và tiền vay các tổ chức tín dụng khác	15	16.281.973
			20.485.120
1	Tiền gửi	9.147.622	16.942.320
2	Tiền vay	7.134.351	3.542.800
III	Tiền gửi của khách hàng	16	41.336.683
			25.657.567
IV	Các công cụ tài chính phái sinh và các khoản nợ tài chính khác	6	18.419
			-
V	Vốn tài trợ và ủy thác đầu tư	17	3.911
			-
VI	Phát hành giấy tờ có giá	18	300
			1.004.813
VII	Các khoản nợ khác	19	1.375.537
			1.390.835
1	Các khoản lãi, phí phải trả	685.639	582.087
3	Các khoản phải trả và công nợ khác	678.766	798.298
4	Dự phòng cho các cam kết ngoại bảng	11.132	10.450
	TỔNG NỢ PHẢI TRẢ	59.021.695	49.538.335
	VỐN CHỦ SỞ HỮU		
VIII	Vốn và các quỹ	20	7.391.002
			6.594.001
1	Vốn cổ phần	6.523.331	6.073.331
a	Vốn điều lệ	6.460.000	6.010.000
b	Thặng dư vốn cổ phần	63.331	63.331
2	Các quỹ	512.995	387.111
5	Lợi nhuận chưa phân phối	354.676	133.559
	TỔNG NỢ PHẢI TRẢ VÀ VỐN CHỦ SỞ HỮU	66.412.697	56.132.336

Ngân hàng Thương mại Cổ phần Bưu điện Liên Việt
32 Nguyễn Công Trứ, Vị Thanh, Hậu Giang
Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2012
(tiếp theo)

Mẫu B02/TCTD
(Ban hành theo Quyết định 16/2007/QĐ-
NHNN ngày 18 tháng 4 năm 2007 của
Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam)

31/12/2012
Triệu VND

31/12/2011
Triệu VND

CÁC CHỈ TIÊU NGOÀI BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

I NGHĨA VỤ NỢ TIỀM ẨN

1	Bảo lãnh	963.984	532.026
2	Thư tín dụng	1.067.005	909.655

II CAM KẾT KHÁC

1	Các hợp đồng hoán đổi ngoại tệ	1.032.382	3.816.585
2	Các hợp đồng mua bán ngoại tệ chưa đến hạn	1.401.568	13.147

Người lập:

Người duyệt:


Bà Nguyễn Thị Gấm
Kế toán trưởng



Ông Phạm Doãn Sơn
Tổng Giám đốc

28 -03- 2013

Các thuyết minh đính kèm là bộ phận hợp thành các báo cáo tài chính này

Ngân hàng Thương mại Cổ phần Bưu điện Liên Việt
32 Nguyễn Công Trứ, Vị Thanh, Hậu Giang
Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh cho năm
kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2012

Mẫu B03/TCTD
(Ban hành theo Quyết định 16/2007/QĐ-NHNN
ngày 18 tháng 4 năm 2007 của
Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam)

		Thuyết minh	2012 Triệu VND	2011 Triệu VND
1	Thu nhập lãi và các khoản thu nhập tương tự	21	6.341.079	5.193.132
2	Chi phí lãi và các chi phí tương tự	21	(3.887.371)	(3.135.463)
I	Thu nhập lãi thuần	21	2.453.708	2.057.669
3	Thu nhập từ hoạt động dịch vụ	22	39.153	39.314
4	Chi phí hoạt động dịch vụ	22	(183.399)	(79.763)
II	Lỗ thuần từ hoạt động dịch vụ	22	(144.246)	(40.449)
III	Lãi thuần từ hoạt động kinh doanh ngoại hối	23	31.736	103.318
V	Lỗ thuần từ mua bán chứng khoán đầu tư	24	(14.214)	(23.155)
5	Thu nhập từ hoạt động khác		51.497	43.458
6	Chi phí hoạt động khác		(67.371)	(39.827)
VI	(Lỗ)/lãi thuần từ hoạt động khác		(15.874)	3.631
VIII	Chi phí hoạt động	25	(1.036.472)	(939.539)
IX	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh trước chi phí dự phòng rủi ro tín dụng		1.274.638	1.161.475
X	Chi phí dự phòng rủi ro tín dụng	26	(306.953)	(75.194)
XI	Tổng lợi nhuận trước thuế		967.685	1.086.281
7	Chi phí thuế thu nhập hiện hành	27	(99.525)	(109.253)
XII	Tổng chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp	27	(99.525)	(109.253)
XIII	Lợi nhuận sau thuế		868.160	977.028

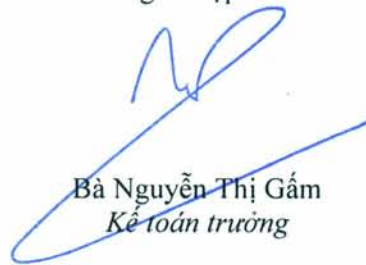
Các thuyết minh đính kèm là bộ phận hợp thành các báo cáo tài chính này

Ngân hàng Thương mại Cổ phần Bưu điện Liên Việt
32 Nguyễn Công Trứ, Vị Thanh, Hậu Giang
Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh cho năm
kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2012 (tiếp theo)

Mẫu B03/TCTD
(Ban hành theo Quyết định 16/2007/QĐ-
NHNN ngày 18 tháng 4 năm 2007 của
Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam)

	Thuyết minh	2012 Triệu VND	2011 Triệu VND
XV	Lãi cơ bản trên cổ phiếu (VND/cổ phiếu)	28	1.275
XVI	Lãi suy giảm trên cổ phiếu (VND/cổ phiếu)	Không áp dụng	1.776

Người lập:


Bà Nguyễn Thị Gấm
Kế toán trưởng

Người duyệt:




Ông Phạm Doãn Sơn
Tổng Giám đốc

28 -03- 2013